

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Kế hoạch số 370-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Kế hoạch số 370-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 09/TTr-STP ngày 12/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Kế hoạch số 370-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh và các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu Lý Sơn và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, KTTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Long 529)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm

Phụ lục

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ VÀ
KẾ HOẠCH CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I.	Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật				
1.	Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Kế hoạch số 370-KH/TU.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Cơ quan, tổ chức có liên quan	Kế hoạch	Tháng 7/2025
2.	Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Kế hoạch số 370-KH/TU phù hợp với từng nhóm đối tượng, người dân và doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Cơ quan, tổ chức có liên quan	Kế hoạch	Thường xuyên
3.	Quản triệt việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các Sở, ngành, địa phương. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham	Các sở, ban, ngành, địa phương	Cơ quan, tổ chức có liên quan		Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	những, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật gắn với triển khai thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật và Kế hoạch số 307-KH/TU ngày 18/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW.				
4.	Quán triệt nguyên tắc mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Cơ quan, tổ chức có liên quan		Thường xuyên
II.	Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển				
5.	Chủ động kiểm tra, rà soát các quy định của pháp luật để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan	Kết luận kiểm tra; báo cáo kết quả rà soát	Thường xuyên
6.	Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng nguyên	Các sở, ban, ngành,	Sở Tư pháp, các cơ quan	Các văn bản chỉ đạo điều	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	tắc, quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật.	địa phương	liên quan	hành; tổ chức thực hiện, văn bản QPPL	
7.	Rà soát cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, điều kiện hành nghề, thủ tục hành chính bảo đảm nguyên tắc cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền và lợi ích chính đáng đạt được.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Kiểm soát thủ tục hành chính của tỉnh); các cơ quan, tổ chức liên quan	Báo cáo/Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính	Theo Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026
8.	Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, các	Các văn bản QPPL được	Thường xuyên, theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.		cơ quan và đơn vị liên quan	ban hành	quan nhà nước cấp trên
III.	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật				
9.	Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo để phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm.	Các sở, ban, ngành, địa phương			Thường xuyên
10.	Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội.	Các sở, ban, ngành, địa phương			Thường xuyên
11.	Thực hiện thường xuyên, có hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp, cơ quan có liên quan	Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và văn bản	Thường xuyên, định kỳ

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
				công bố kết quả hệ thống hoá văn bản QPPL	
12.	Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý, quy định pháp luật của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và địa phương.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp, cơ quan liên quan	Báo cáo kết quả phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên
13.	Thường xuyên đánh giá hiệu quả của các văn bản QPPL sau khi ban hành; kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm công tác tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường các hoạt động điều tra, khảo sát theo dõi thi hành pháp luật.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp, cơ quan liên quan	Báo cáo đánh giá hiệu quả văn bản QPPL; đề xuất xử lý; văn bản QPPL (nếu có)	Thường xuyên
14.	Tăng cường công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.	Các sở, ban, ngành, địa phương			Thường xuyên
IV.	Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật				

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
15.	Thực hiện kịp thời, đầy đủ cơ chế, chính sách, chế độ hỗ trợ đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác tham mưu nghiên cứu chính sách, xây dựng pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị.	Các sở, ban, ngành	Các sở: Tài chính, Tư pháp, Nội vụ	Các chế độ, chính sách được bảo đảm theo quy định	Thường xuyên
16.	Thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công.	Các sở, ban, ngành	Sở Nội vụ	Chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi được thu hút, tiếp nhận	Thường xuyên
17.	Củng cố, nâng cao năng lực tổ chức pháp chế, đội ngũ người làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, tổ chức, doanh nghiệp; bảo đảm vị trí việc làm, chế độ, xếp ngạch cho người làm công tác pháp chế theo quy định.	Các sở, ban, ngành	Các sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ	Chất lượng đội ngũ pháp chế	Thường xuyên
18.	Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 14/3/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030 trên địa bàn	Các sở, ban, ngành	Các sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ	Chất lượng nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	tỉnh Quảng Ngãi.				
V.	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
19.	Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Các sở: Khoa học và Công nghệ; Tư pháp; Giáo dục và Đào tạo	Nội dung phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai trên các nền tảng số của phòng trào “học tập số”	Thường xuyên
VI.	Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
20.	Thực hiện cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tài chính	Đảm bảo theo quy định	Thường xuyên
21.	Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tài chính, Sở Tư pháp	Ngân sách được bảo đảm	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.				